

Số: **3750** /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày **03** tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Cơ khí chính xác Đại Nam Phát và Nhà máy Bê tông Hùng Vương Thiện Tân (đợt 3) do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Vĩnh Cửu tại Tờ trình số 227/TTr-UBND, Tờ trình số 231/TTr-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 768/TTr-LĐTBXH ngày 30 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Cơ khí chính xác Đại Nam Phát và Nhà máy Bê tông Hùng Vương Thiện Tân (đợt 3) do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết



định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu, cụ thể như sau:

1. Công ty TNHH Cơ khí chính xác Đại Nam Phát, địa chỉ: Lô D1A, đường số 7, KCN Thanh Phú, xã Thanh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai gồm 84 người lao động ngừng việc từ ngày 16/7/2021 đến ngày 11/8/2021 với kinh phí hỗ trợ là 84.000.000 đồng, trong đó có 27 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (31 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 31.000.000 đồng và 01 người lao động đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 1.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 116.000.000 đồng (một trăm mười sáu triệu đồng chẵn).

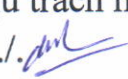
2. Nhà máy Bê tông Hùng Vương Thiện Tân (đợt 3), địa chỉ: Tổ 10, ấp Ông Hường, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai gồm 03 người lao động ngừng việc từ ngày 02/8/2021 đến ngày 16/8/2021 với kinh phí hỗ trợ là 3.000.000 đồng, trong đó có 02 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (02 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 2.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Vĩnh Cửu chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Cửu và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng





**DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19
CỦA CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ CHÍNH XÁC ĐẠI NAM PHÁT**

(Đính kèm theo Quyết định số 3750 /QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/ thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
I. Hỗ trợ người lao động ngừng việc									
1	Hoàng Ngọc Phúc	Đo lường	Không xác định thời hạn	4707179502	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Hoàng Ngọc Phúc - 135704070687754 - HDB SGD ĐỒNG NAI	271550256
2	Quách Văn Thuận	Tiện CNC	Không xác định thời hạn	7513150722	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Quách Văn Thuận - 1018304529 - VCB BIÊN HÒA	037091004341
3	Lâm Minh Hùng	Tiện chuyên dùng	Không xác định thời hạn	7513152085	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Lâm Minh Hùng - 135704070081974 - HDB ĐỒNG NAI	351093673
4	Huỳnh Thị Lang	Tiện CNC	Không xác định thời hạn	7513152093	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Huỳnh Thị Lang - 121000854921 - VCB- ĐỒNG NAI	290662137
5	Hoàng Văn Ngọc	Tiện CNC	Không xác định thời hạn	7514155485	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Hoàng Văn Ngọc - 1018350189 - VCB BIÊN HÒA	241200297
6	Nguyễn Mai Hoàng Oanh	Đo lường	Không xác định thời hạn	7514158409	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Nguyễn Mai Hoàng Oanh - 121000855670 - VCB - CN ĐỒNG NAI	272534411
7	Lâm Văn Tín	Tiện chuyên dùng	Không xác định thời hạn	7909251719	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Lâm Văn Tín - 135704070081970 - VCB - CN ĐỒNG NAI	271490050
8	Lê Văn Linh	Tiện CNC	Không xác định thời hạn	7515103870	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Lê Văn Linh - 159973107 - VPB-CN TÂM HÒA, ĐỒNG NAI	352298207

9	Lê Duy Linh	Tiện CNC	Không xác định thời hạn	7515106385	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Lê Duy Linh - 173411348 - VPB-CN TAM HÒA, ĐỒNG NAI	365958279
10	Lê Viết Toàn	Tiện CNC	Không xác định thời hạn	7515110205	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Lê Viết Toàn - 63210000731324 - BIDV ĐẮCLẮC	241467247
11	Phạm Văn Ủm	Tiện CNC	Không xác định thời hạn	7515110967	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Phạm Văn Ủm - 121000855647 - VCB - CN ĐỒNG NAI	362335417
12	Lê Hữu Hậu	Tiện CNC	Không xác định thời hạn	7515112775	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Lê Hữu Hậu - 121000855656 - VCB - CN ĐỒNG NAI	272712572
13	Đặng Văn Tỉnh	Tiện CNC	Không xác định thời hạn	7515113900	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Đặng Văn Tỉnh - 1018350011 - VCB BIÊN HÒA	381291085
14	Lê Văn Bi	Tiện CNC	Không xác định thời hạn	7511160602	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Lê Văn Bi - 121000855661 - VCB - CN ĐỒNG NAI, PGD HƯNG ĐẠO VƯƠNG	351075251
15	Lê Thanh Hải	Khoan Mài	Không xác định thời hạn	7515113901	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Lê Thanh Hải - 121000854898 - VCB - CN ĐỒNG NAI	350899306
16	Nguyễn Đình Trung	Khoan Mài	Không xác định thời hạn	4798121391	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Nguyễn Đình Trung - 135704070081985 - HDB ĐỒNG NAI	272358909
17	Nguyễn Mai Thanh Tâm	Đo lường	Không xác định thời hạn	7516092825	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Nguyễn Mai Thanh Tâm - 121000855671 - VCB - CN ĐỒNG NAI	272697273
18	Danh Đời	Tiện CNC	Không xác định thời hạn	7516174715	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Danh Đời - 121000819661 - VCB - CN ĐỒNG NAI	371800230
19	Nguyễn Hồ Đức Thành	Tiện CNC	Không xác định thời hạn	7515103938	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Nguyễn Hồ Đức Thành - 121000831728 - VCB - CN ĐỒNG NAI	285552710
20	Kiều Công Phán	Khoan Mài	Không xác định thời hạn	5820645478	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Kiều Công Phán - 121000831717 - VCB - CN ĐỒNG NAI	264237365
21	Nguyễn Mai Bích Vân	Đo lường	Không xác định thời hạn	7415178848	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Nguyễn Mai Bích Vân - 481000823049 - VCB - CN BIÊN HÒA	272533330
22	Nguyễn Tấn Lập	Dập	Không xác định thời hạn	8224031539	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Nguyễn Tấn Lập - 121000854905 - VCB - CN ĐỒNG NAI	311663389
23	Vĩ Trương Thanh Phong	Khoan Mài	Không xác định thời hạn	7514167561	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Vĩ Trương Thanh Phong - 121000854894 - VCB - CN ĐỒNG NAI	370611144

24	Chau Mây	Tiền CNC	Không xác định thời hạn	8923466389	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Chau Mây - 15973034 - VPB-CN TAM HÒA, ĐỒNG NAI	352475720
25	Nguyễn Vũ Khanh	Tiền chuyển đùng	Không xác định thời hạn	9321901742	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Nguyễn Vũ Khanh - 135704070081977 - HDB ĐỒNG NAI	363782939
26	Chu Bá Thim	Tiền CNC	Không xác định thời hạn	7516201075	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Chu Bá Thim - 048100694144 - VCB - CN BIÊN HÒA	182541230
27	Nguyễn Thị Ngọc Thạch	Đo lường	Không xác định thời hạn	7514162321	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Nguyễn Thị Ngọc Thạch - 135704070081805 - HDB ĐỒNG NAI	352258929
28	Nguyễn Văn Cản	Bảo Trì	Không xác định thời hạn	7508229802	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Nguyễn Văn Cản - 48100221644 - VCB- CN KHU CN BIÊN HÒA 2	272623504
29	Nguy Trung Tín	Tiền CNC	Xác định thời hạn	5820760442	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Nguy Trung Tín - 103005001126 - STK VIETINBANK ĐỒNG NAI	264325640
30	Nguyễn Duy Ta	Tiền CNC	Xác định thời hạn	8925733064	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Nguyễn Duy Ta - 1018380989 - VCB BIÊN HÒA	352061831
31	Lương Thành Cung	Tiền CNC	Xác định thời hạn	9122888328	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Lương Thành Cung - 1018381119 - VCB BIÊN HÒA	371698309
32	Phạm Vũ Linh	Tiền CNC	Xác định thời hạn	8923371808	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Phạm Vũ Linh - 135704070082092 - HDB ĐỒNG NAI	352061935
33	Nguyễn Công Y	Bảo Trì	Xác định thời hạn	7513179713	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Nguyễn Công Y - 481000783696 - VCB- CN BIÊN HÒA	186956803
34	Phan Trung Nghĩa	Khuôn Mẫu	Xác định thời hạn	7523912803	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Phan Trung Nghĩa - 135704070081982 - HDB ĐỒNG NAI	272479741
35	Qua Anh Trung	Tiền CNC	Xác định thời hạn	7516177522	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Qua Anh Trung - 143704070002399 - HDB ĐỒNG NAI	261130570
36	Huỳnh Thanh Vũ	Tiền CNC	Xác định thời hạn	7526780952	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Huỳnh Thanh Vũ - 1018326556 - VCB BIÊN HÒA	272712285
37	Nguyễn Đức Thuận	Đo lường	Xác định thời hạn	7514034086	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Nguyễn Đức Thuận - 109870929188 - VIETINBANK -CN ĐỒNG NAI	272339296
38	Nguyễn Thị Ngân	Xử Lý	Xác định thời hạn	4214001334	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Nguyễn Thị Ngân - 135704070081832 - HDB ĐỒNG NAI	240915604

39	Dương Văn Tân	Tiện CNC	Xác định thời hạn	7516109418	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Dương Văn Tân - 135704070084619 - HDB ĐỒNG NAI	366140730
40	Đỗ Yến Khoa	Tiện CNC	Xác định thời hạn	9621710037	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Đỗ Yến Khoa - 105870324845 - VIETINBANK ĐỒNG NAI	382021913
41	Nguyễn Thanh Tiên	Tiện CNC	Xác định thời hạn	7508193650	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Nguyễn Thanh Tiên - 135704070084609 - HDB ĐỒNG NAI	271570573
42	Ngô Văn Mẫn	Dập	Xác định thời hạn	7515152061	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Ngô Văn Mẫn - 143704070003445 - HDB ĐỒNG NAI	191886778
43	Nguyễn Thị Hoàng Nhi	Tiện CNC	Xác định thời hạn	4704042948	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Nguyễn Thị Hoàng Nhi - 135704070084620 - HDB ĐỒNG NAI	271650116
44	Đinh Trung Hòa	Tiện CNC	Xác định thời hạn	2521681926	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Đinh Trung Hòa - 135704070084622 - HDB ĐỒNG NAI	131609085
45	Nguyễn Văn Duy	Tiện CNC	Xác định thời hạn	9623049003	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Nguyễn Văn Duy - 1018349340 - VCB BIÊN HÒA	371937247
46	Lê Hồng Hải	Khuôn Mẫu	Xác định thời hạn	7516196913	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Lê Hồng Hải - 135704070084603 - HDB ĐỒNG NAI	272787377
47	Trần Thị Bé	Đo lường	Xác định thời hạn	7516103644	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Trần Thị Bé - 1018352435 - VCB ĐỒNG NAI	366269306
48	Lê Văn Đượm	Tiện chuyển dùng	Xác định thời hạn	8924181245	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Lê Văn Đượm - 1018381314 - VCB BIÊN HÒA	352115964
49	Nguyễn Thị Hồng Mai	Xử Lý	Xác định thời hạn	8923230782	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Nguyễn Thị Hồng Mai - 1018354403 - VCB BIÊN HÒA	352043596
50	Lý Kiều Phương	Tiện CNC	Xác định thời hạn	9622080679	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Lý Kiều Phương - 1018350475 - VCB BIÊN HÒA	381793787
51	Đoàn Hữu Văn	Xử Lý	Xác định thời hạn	7516177478	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Đoàn Hữu Văn - 1018431365 - VCB BIÊN HÒA	366066146
52	Nguyễn Thành Đạt	Tiện CNC	Xác định thời hạn	9622300353	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Nguyễn Thành Đạt - 1018349761 - VCB BIÊN HÒA	381976761
53	Nguyễn Chí Hùng	Tiện CNC	Xác định thời hạn	7928759801	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Nguyễn Chí Hùng - 135704070084541 - HDB ĐỒNG NAI	381388258

54	Nguyễn Thanh Thiết	Dập	Xác định thời hạn	7523374284	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Nguyễn Thanh Thiết - 1018351800 - VCB BIÊN HÒA	264298519
55	Trần Thị Giao Thường	Kho	Xác định thời hạn	6011004343	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Trần Thị Giao Thường - 135704070084605 - HDB ĐỒNG NAI	272938651
56	Kiều Nhân Hậu	Đo lường	Xác định thời hạn	7523538288	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Kiều Nhân Hậu - 121000875787 - VCB BIÊN HÒA	272740576
57	Kiều Hiệp Nghĩa	Đo lường	Xác định thời hạn	7523936910	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Kiều Hiệp Nghĩa - 121000875785 - VCB BIÊN HÒA	272740575
58	Hồ Hữu Hùng	Đo lường	Xác định thời hạn	4019253765	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Hồ Hữu Hùng - 135704070084633 - HDB ĐỒNG NAI	187921815
59	Nguyễn Kim Hiệp	Xử Lý	Xác định thời hạn	8723590746	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Nguyễn Kim Hiệp - 121000922863 - VCB BIÊN HÒA	341045479
60	Hoàng Thị Ánh	Đo lường	Xác định thời hạn	7516174717	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Hoàng Thị Ánh - 121000819658 - VCB BIÊN HÒA	187639967
61	Trần Như Tài	Tiền CNC	Xác định thời hạn	9422459094	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Trần Như Tài - 135704070084621 - HDB ĐỒNG NAI	366109600
62	Võ Hoàng Thái	Tiền CNC	Xác định thời hạn	9621799211	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Võ Hoàng Thái - 9836316805 - VCB BIÊN HÒA	381961212
63	Lê Duy Phương	Tiền CNC	Xác định thời hạn	9621623767	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Lê Duy Phương - 1018431441 - VCB BIÊN HÒA	381811474
64	Bùi Đức Quỳnh	Kho	Xác định thời hạn	7916027084	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Bùi Đức Quỳnh - 9704371512524480 - HDB ĐỒNG NAI	272050414
65	Đường Thị Ngọc Thủy	Kho	Xác định thời hạn	7913081163	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Đường Thị Ngọc Thủy - 81001174101 - VCB PHU MY VUNG TAU	250805328
66	Trương Minh Nhựt	Đo lường	Xác định thời hạn	7929521728	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Trương Minh Nhựt - 121000901248 - VCB ĐỒNG NAI	272698804
67	Lê Kim Thanh Nga	Tiền CNC	Xác định thời hạn	7523945595	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Lê Kim Thanh Nga - 135704070084625 - HDB ĐỒNG NAI	272855175
68	Trương Minh Quang	Tiền CNC	Xác định thời hạn	7524761372	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Trương Minh Quang - 135704070085610 - HDB SGD ĐỒNG NAI	371685971

69	Đàng Thế Lữ	Dập	Xác định thời hạn	5820925204	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Đàng Thế Lữ - 109873729824 - NGÂN HÀNG VIETINBANK	264540170
70	Trần Toàn	Dập	Xác định thời hạn	7516004888	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Trần Toàn - 135704070085617 - HDB SGD ĐỒNG NAI	197035217
71	Lê Thị Dự	Xử lý	Xác định thời hạn	7523063356	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Lê Thị Dự - 121000739911 - VCB ĐỒNG NAI	171681849
72	Nguyễn Thiên Văn	Kế hoạch	Xác định thời hạn	7524018087	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Nguyễn Thiên Văn - 65210001110269 - NGÂN HÀNG BIDV ĐỒNG NAI	272397212
73	Trần Hồng Tiên	Xử lý	Xác định thời hạn	7511118903	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Trần Hồng Tiên - 135704070085622 - HDB SGD ĐỒNG NAI	381543790
74	Trần Vi Tam	Dập	Xác định thời hạn	7524069176	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Trần Vi Tam - 135704070085611 - HDB SGD ĐỒNG NAI	362311992
75	Lương Thị Nga	Kho	Xác định thời hạn	7508076183	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Lương Thị Nga - 121001821661 - VIETCOMBANK BIÊN HÒA	272897448
76	Hoàng Thị Hương	Kế toán	Xác định thời hạn	7514058129	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000	Hoàng Thị Hương - 0481000796277 - VIETCOMBANK BIÊN HÒA	272623477
77	Nguyễn Thị Thắm	Tiện CNC	Xác định thời hạn	8923199204	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000		351777316
78	Nguyễn Hoàng Lil	Dập	Xác định thời hạn	9622954434	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000		381212249
79	Mai Xuân Phước	Tiện CNC	Xác định thời hạn	5820462860	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000		264528019
80	Huỳnh Văn Nam	Tiện CNC	Xác định thời hạn	9622281062	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000		381677550
81	Nguyễn Duy Khương	Tiện CNC	Xác định thời hạn	7526247308	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000		272824172
82	Trương Minh Thiết	Tiện CNC	Xác định thời hạn	4421113622	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000		044097000811
83	Hoàng Đình Phúc	Tiện CNC	Xác định thời hạn	6622936425	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000		240601689



84	Đoàn Văn Trường	Tiền CNC	Xác định thời hạn	3520436698	16/07/2021	11/08/2021	1.000.000		035098001697
Cộng: 84 người lao động							84.000.000		

II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi

TT	Họ và tên	Số TT tại Mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMND/ thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/ thẻ căn cước công dân
1	Hoàng Ngọc Phúc	1	Hoàng Đức Phát	14/04/2019	Nguyễn Thị Hương	272023592	1.000.000	Hoàng Ngọc Phúc - 135704070687754 - HDB SGD ĐỒNG NAI	271550256
2	Nguyễn Mai Hoàng Oanh	6	Hồ Tuấn Khang	10/09/2019	Hồ Văn Phán	352362614	1.000.000	Nguyễn Mai Hoàng Oanh - 121000855670 - VCB - CN ĐỒNG NAI	272534411
3	Lê Văn Linh	8	Lê Thị Kim Ngân	24/05/2018	Nguyễn Quỳnh Như	381880745	1.000.000	Lê Văn Linh - 159973107 - VPB-CN TAM HÒA, ĐỒNG NAI	352298207
4	Lê Duy Linh	9	Lê Huỳnh Gia Hân	29/10/2018	Bùi Trà Diễm Trinh	272618026	1.000.000	Lê Duy Linh - 173411348 - VPB-CN TAM HÒA, ĐỒNG NAI	365958279
5	Lê Viết Toàn	10	Lê Hoàng Mi Na	18/10/2018	Hoàng Thị Ngọc Trâm	241636492	1.000.000	Lê Viết Toàn - 63210000731324 - BIDV ĐẮCLẮC	241467247
6	Phạm Văn Úm	11	Phạm Thi Diễm My	18/10/2019	Trần Thị Chi	362393750	1.000.000	Phạm Văn Úm - 121000855647 - VCB - CN ĐỒNG NAI	362335417
7	Đặng Văn Tình	13	Đặng Anh Khôi	13/01/2017	Lư Thị Lan	334102925	1.000.000	Đặng Văn Tình - 1018350011 - VCB BIÊN HÒA	381291085
8	Danh Đới	18	Danh Thị Thảo Nguyên	25/04/2019	Ngàng Si Nít	352252121	1.000.000	Danh Đới - 121000819661 - VCB - CN ĐỒNG NAI	371800230
9	Nguyễn Hồ Đức Thành	19	Nguyễn Ngô Việt Ân	17/03/2019	Ngô Thị Thảo Mai	272544093	1.000.000	Nguyễn Hồ Đức Thành - 121000831728 - VCB - CN ĐỒNG NAI	285552710
10	Kiều Công Phán	20	Kiều Nữ Hồng Hạnh	21/10/2016	Châu Thị Dinh	264254890	1.000.000	Kiều Công Phán - 121000831717 - VCB - CN ĐỒNG NAI	264237365
11	Nguyễn Mai Bích Vân	21	Nguyễn Hoàng Minh	20/08/2020	Nguyễn Tấn Thành	271737591	1.000.000	Nguyễn Mai Bích Vân - 481000823049 - VCB - CN BIÊN HÒA	272533330

12	Nguyễn Tấn Lập	22	Nguyễn Tấn Thành Nguyễn Tấn Phúc	02/08/2016 07/08/2018	Nguyễn Thị Hợi	186277291	1.000.000 1.000.000	Nguyễn Tấn Lập - 121000854905 - VCB - CN ĐỒNG NAI	311663389
13	Vi Trương Thanh Phong	23	Vi Bảo Ngọc Thái Tài	03/04/2020	Nguyễn Thanh Chúc	371196886	1.000.000	Vi Trương Thanh Phong - 121000854894 - VCB - CN ĐỒNG NAI	370611144
14	Chu Bá Thìn	26	Chu Văn Long	22/09/2018	Hồ Thị Hằng	186882159	1.000.000	Chu Bá Thìn - 0481000694144 - VCB - CN BIÊN HÒA	182541230
15	Nguy Trung Tín	29	Nguy Quỳnh Bảo Chi	03/10/2020	Nguy Thị Ngọc Uyển	264351569	1.000.000	Nguy Trung Tín - 103005001126 - VIETINBANK ĐỒNG NAI	264325640
16	Nguyễn Công Y	33	Nguyễn Linh Đan	16/07/2020	Nguyễn Thị Yến Nhi	272089050	1.000.000	Nguyễn Công Y - 481000783696 - VCB - CN BIÊN HÒA	186956803
17	Qua Anh Trung	35	Qua Khả Minh Ayun	12/12/2017	H NỈA ẤYUN	241245760	1.000.000	Qua Anh Trung - 143704070002399 - HDB ĐỒNG NAI	261130570
18	Huỳnh Thanh Vũ	36	Huỳnh Ngọc Bảo Nhi	07/10/2018	Trần Thị Bé	366269306	1.000.000	Huỳnh Thanh Vũ - 1018326556 - VCB BIÊN HÒA	272712285
19	Ngô Văn Mẫn	42	Ngô Thị Khải Nhi Ngân	14/11/2017 14/10/2019	Trương Thị Thanh Thủy	192020076	1.000.000 1.000.000	Ngô Văn Mẫn - 143704070003445 - HDB ĐỒNG NAI	191886778
20	Nguyễn Thị Hoàng Nhi	43	Đinh Nguyễn Tường Vi	19/08/2016	Đinh Quốc Phong	271378362	1.000.000	Nguyễn Thị Hoàng Nhi - 135704070084620 - HDB ĐỒNG NAI	271650116
21	Nguyễn Thị Hồng Mai	49	Mai Thanh Sang	21/07/2019	Mai Văn Cát	351907326	1.000.000	Nguyễn Thị Hồng Mai - 1018354403 - VCB BIÊN HÒA	352043596
22	Trần Thị Giao Thường	55	Nguyễn Thanh Trúc	06/10/2019	Nguyễn Kiên Trung	272848040	1.000.000	Trần Thị Giao Thường - 135704070084605 - HDB ĐỒNG NAI	272938651
23	Hoàng Thị Ánh	60	Nguyễn Thị Phương Thảo Nguyễn Thị Thảo Nguyễn	11/05/2018 21/03/2020	Nguyễn Văn Thêm	197412355	1.000.000 1.000.000	Hoàng Thị Ánh - 121000819658 - VCB BIÊN HÒA	187639967

24	Bùi Đức Quỳnh	64	Bùi Thiên Ân	05/07/2018	Lê Thị Kim Nguyên	272164371	1.000.000	Bùi Đức Quỳnh - 9704371512524480 - HDB ĐỒNG NAI	272050414
25	Đường Thị Ngọc Thúy	65	Bùi Quốc Đạt	19/12/2016	Bùi Văn Nhung	183802741	1.000.000	Đường Thị Ngọc Thúy - 81001174101 - VCB PHU MY VUNG TAU	250805328
26	Lê Kim Thanh Nga	67	Lê Hồ Anh Thư	12/07/2019			1.000.000	Lê Kim Thanh Nga - 135704070084625 - HDB ĐỒNG NAI	272855175
27	Hoàng Thị Hương	76	Vương Hoàng Long	16/12/2016	Vương Đạo Quang	186986909	1.000.000	Hoàng Thị Hương - 0481000796277 - VIETCOMBANK BIÊN HÒA	272623477
			Vương Đạo Hưng Phong	30/06/2019			1.000.000		
Cộng: 31 trẻ em			31.000.000						
III. Hỗ trợ người lao động đang mang thai									
TT	Họ và tên				Số TT tại Mục I	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động		Số CMND/thẻ căn cước công dân
1	Lương Thị Nga				75	1.000.000	Lương Thị Nga - 121001821661 - VIETCOMBANK BIÊN HÒA		272897448
Cộng: 01 người lao động						1.000.000			
Tổng cộng						116.000.000			

Tổng số tiền hỗ trợ: 116.000.000 đồng
(Một trăm mười sáu triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19
CỦA NHÀ MÁY BÊ TÔNG HÙNG VƯƠNG THIỆN TÂN (ĐỢT 3)

(Đính kèm theo Quyết định số **3750** /QĐ-UBND ngày **03** tháng **10** năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/ thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
I. Hỗ trợ người lao động ngừng việc									
1	Chau Quanh	Xưởng Cọc	Xác định thời hạn	7524397149	02/08/2021	16/08/2021	1.000.000	Chau Quanh - 9704229206967031465 - MB BANK - điện biên phủ	352772080
2	Nguyễn Thiên Hoàng	Xưởng Công	Xác định thời hạn	7516196350	02/08/2021	16/08/2021	1.000.000	Nguyễn Thiên Hoàng - 0891000637765 - Vietcombank- Bạc Liêu	183803710
3	Cao Văn Toàn	Tổ điện	Xác định thời hạn	7414056650	02/08/2021	16/08/2021	1.000.000	Cao Văn Toàn - 9704229202397376604 - MB BANK - điện biên phủ	187199955
	Cộng: 03 người lao động						3.000.000		
II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi									
TT	Họ và tên	Số TT tại Mục 1	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMND/ thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/ thẻ căn cước công dân
1	Nguyễn Thiên Hoàng	2	Nguyễn Hồng Diệu Anh	06/06/2020	Trần Thị Khánh Linh	272716891	1.000.000	Nguyễn Thiên Hoàng - 0891000637765 - Vietcombank- Bạc Liêu	183803710

TT	Họ và tên	Số TT tại Mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMND/ thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/ thẻ căn cước công dân
2	Cao Văn Toàn	3	Cao Đức Phát	01/04/2017	Nguyễn Thị Trang	187375899	1.000.000	Cao Văn Toàn - 9704229202397376604 - MB BANK - điện biên phủ	187199955
	Cộng: 02 trẻ em						2.000.000		
	Tổng cộng						5.000.000		

Tổng số tiền hỗ trợ: 5.000.000 đồng
(Năm triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Sơn Hùng